

Bản án số: 458/2020/HS-PT

Ngày: 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán:

Ông Phan Đức Ph

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú C - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2020/TLPT- HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Hà Trần Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hà Trần Q**, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp Ng, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 5/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; con ông Hà Văn N, sinh năm 1956 và bà Trần Thị X, sinh năm 1964 (đã chết); vợ Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1985; con: chưa có;

Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 318/HSST ngày 25/7/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 20 năm tù về tội “Giết người”, được đặc xá kể từ ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn B, thuộc Văn phòng luật sư L – Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

(Vụ án còn có 01 bị hại, 03 người có Q L, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 06/8/2019, Hà Trần Q cùng với C và Ph thuê một xe ô tô loại 07 chỗ ngồi từ xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Nai lên thành phố Đ với mục đích tìm nguồn rau, quả mua về huyện Th, tỉnh Đồng Nai bán kiếm tiền lời. Đến ngày 09/8/2019, Q mượn xe Hon da của một người tên L (chưa rõ lai lịch) đi tìm mối cung ứng và tham khảo giá rau, quả tại thành phố Đ, còn C và Ph đã quay về Đồng Nai trước, đến 16 giờ cùng ngày, Q quay lại khách sạn và trả xe Hon da cho L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L rủ Q đến quán G ở đường L, phường 4, thành phố Đ để nhậu cùng với bạn của L là D và Ph. Sau đó D rủ L, Ph và Q đến quán Karaoke S ở đường H, phường 6, Đ để hát Karaoke và tiếp tục uống bia, do Q đã say nên đi ra khỏi quán, định về trước, nhưng mất điện thoại, không đón được xe taxi nên Q quay lại quán Karaoke S thì không thấy L, D và Ph nên Q tiếp tục đi bộ ra ngoài đường H để tìm, thuê xe taxi đi về huyện Th, tỉnh Đồng Nai. Tại thời điểm này, Q không biết là mấy giờ đêm, chỉ biết khi đó trời đang mưa nhỏ, trong lúc chưa đón được taxi, Q đi bộ đến bãi giữ xe số 34 trên đường Ng, phường 1, thành phố Đ. Tại bãi xe này Q thấy có nhiều xe ô tô các loại đậu trong bãi, Q gõ cửa một số xe ô tô trong bãi nhưng không thấy người lái xe nào và không thấy người bảo vệ bãi xe. Khi đi đến xe ô tô nhãn hiệu Ford Transsit, biển số 61B - 021.06, Q nhìn qua kính cửa trước bên trái xe thì thấy kính cửa trước bên phải xe đóng không hết. Q đi sang và nhìn qua khe cửa kính hở, thấy trong xe không có người nên Q tiếp tục đi tới những xe khác trong bãi thì cũng không thấy có người trông coi nên Q quay lại vị trí xe ô tô biển số 61B - 021.06, dùng tay mở cửa phía trước bên phải xe (cửa không đóng chốt). Q vào trong xe, ngồi trên ghế phụ và nằm ngủ, được một lúc thì tỉnh dậy, Q nhìn thấy chìa khóa xe vẫn để ở ổ khóa điện. Q leo sang ghế của lái xe ngồi, dùng tay bật chìa khóa điện, khởi động thì xe nổ máy. Q nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe ô tô này để làm Ph tiện đi về huyện Th, tỉnh Đồng Nai. Q điều khiển xe ra khỏi bãi xe, chạy về hướng bờ Hồ Xuân Hương, sau đó chạy theo Quốc lộ 27 xuống thành phố Phan Rang - Tháp Chàm rồi chạy theo Quốc lộ 1 về hướng Đồng Nai. Khi Q điều khiển xe đi đến địa phận huyện Th, tỉnh Ninh Thuận thì bị Công an huyện Th, tỉnh Ninh Thuận bắt giữ.

Theo kết luận định giá tài sản số 600/KL-ĐG ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit Mid, biển số 61B - 021.06, chất lượng còn 78% giá trị là 577.200.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2020/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, quyết định:

Căn cứ theo điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hà Trần Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Trần Q 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và Q kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 12/3/2020, bị cáo Hà Trần Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo như sau: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Q mức án 14 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa phát biểu quan điểm như sau: Bản án sơ thẩm chưa xem xét hết tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo phạm tội chưa đạt. Bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo.

Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hà Trần Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này có đủ cơ sở xác định, bị cáo Hà Trần Q thực hiện trộm cắp tài sản xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit Mid, biển số 61B - 021.06 của bị hại bà Nguyễn Thị X. Theo kết luận định giá tài sản số 600/KL-ĐG ngày 14/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit Mid, biển số 61B - 021.06, chất lượng còn 78% giá trị là 577.200.000đ. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử bị cáo Hà Trần Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Trần Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến Q sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa Ph nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hà Trần Q nhận thấy bị cáo chiếm đoạt tài sản giá trị lớn trên 500 triệu đồng nên bị truy tố, xét xử tại khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm tù; bị cáo phạm tội trong khi chưa được xóa án tích về tội “Giết người” nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 14 năm tù là phù hợp, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hà Trần Q không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo Q phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Trần Q; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, quyết định:

1. Căn cứ theo điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hà Trần Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Trần Q 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2019.

2. Tiếp tục giam giữ bị cáo Hà Trần Q để bảo đảm thi hành án.

3. Bị cáo Hà Trần Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Đức Ph

Phan Tô Ngọc

Phạm Công Mười